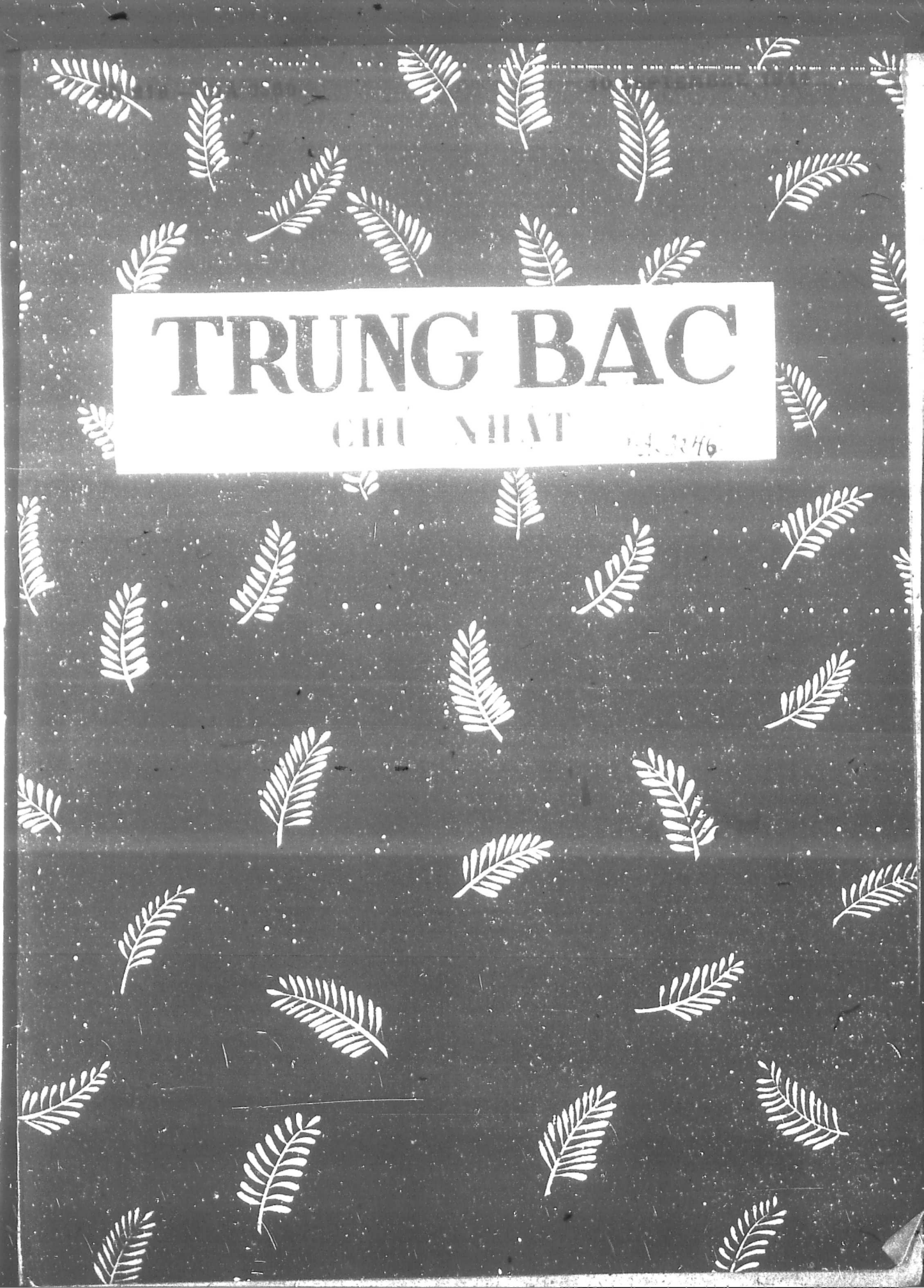




TRUNG BAC

CHU NHAT

14-2246

đến trên đất Pháp hiện nay đã lan
ang đất Bỉ và tiền quân Mỹ tiến
sát biên thùy Đức tại miền Longwy-
lle. Theo các tin ngày thứ hai vừa
đi đôi quân tiến gần, đồng minh
tuyến đường. Một mặt quân và đánh
sông bắc Pháp đã qua sông Meuse
và đến sông đào nổi liền sông
sông Rhin ở phía bắc Saint
kel, Verdun. Saint Mihiel đã
Mặt trận Đức báo quân thiết
tuyến Thionville chỉ cách thiết
20 cây số và Longwy gần chỗ
hủy Pháp. Lục-xâm-bảo và
quân đồng minh tiến về
qua sông Somme chiếm các
nas, Arras, Lens, Donai,
và do thung lũng sông
sang đất Bỉ. Khi đã vượt
quân Mỹ lại đánh tại về
Pournoi cách biên thùy
và có lẽ tiến tiến đến
Bỉ. Hai cuộc tấn công
« mũi dùi » của quân
sau tiến tuyến, trong
Paris đã 100 cây số
n kích liệt giữa quân
quân đồng minh. Có
giữ miền Bắc Pháp
để thoát khỏi vòng
của sông Seine,
cảng le Havre do

đến gần Monaco.
Tin ngày chi nhật báo quân Đức đã bắn
bom bay vào miền Paris hôm thứ bảy. Quân
đồng minh hiện đang tiến nhanh để chiếm
nối miền dọc eo biển Pas de Calais từ Abbe-
ville đến Calais là miền Đức đặt bom bay
để bắn sang Anh.

Hiện nay trên đất Pháp hình như quân
Đức chỉ đánh cam chừng đã kéo dài thì
giờ. Khi nào quân đồng minh tiến đến
đất Đức thì cuộc xung đột mới thực quyết
liệt. Theo một tin báo của Mỹ thì tuy quân
đồng minh đã lợi gần biên thùy Đức mà
dân Đức ở các miền tiếp giáp với Pháp,
Bỉ vẫn tỏ vẻ bình tĩnh như thường.

(A-m hiệp trang 26)

XUẤT NAY, MỘT LỜI NÓI NHIỀU KHI CÒN MẠNH HƠN MUÔN VẠN HÙNG - BINH

Muốn chừng tỏ lời nói đó
T. B. C. N. số sau sẽ đăng
nhiều bài về thuật du-thuyết
và cái tài điều-khiến lời
nói của những nhà ngoại
giáo danh tiếng từ Đông
sang Tây, từ cổ chí kim

Thật là một số h
cho nhữ

LÔ-MÃ-NI kho lửa mì và dầu hỏa ở Trung

Theo các tin tức gần đây
thì nước Lô-mã-ni, một
nước ở Trung Âu đồng-
minh với Đức từ 1941 đến
nay đã thay đổi thái độ
một cách bất ngờ hòa riêng
với Nga Xô-viết và Anh-Mỹ.
Từ sau khi Đức chiếm Tiệp-
khắc, thung Ba-lan, Nga
cũng chia phần với Đức
chiếm một nửa Ba-lan và
xứ Bessarabie của Lô, rồi
đến Hung và Bảo cũng theo
đóm ăn tàn mà xâu xé Lô,
nước thứ nhất chiếm một
phần quân Transylvanie có
nhiều dân Hung ở và nước
thứ hai lấy lại quân Do-
brondja, chính phủ Bucarest
thành ra có thể đánh phải
đứng về phe Đức để mong
giả thủ Nga Xô-viết khỏi
phục lại đất nước nhà. Từ
22 Jun 1941, quân Lô hợp
tác với quân Đức đã dự
vào các cuộc đại tấn công
và xứ Ukraine, miền sông
Don, sông Donetz, bán đảo
Crimée và xứ Caucase.

đất Lô và lấy lại đất Besa-
rable tiến đến tận cửa sông
Danube. Trước cái nguy cơ
bị xam-lăng, Lô biết mình
yếu thế đành bó giáp, qui
hàng trước con gấu khổng
lồ là Nga Xô-viết.

Việc Lô hàng Nga rất có
ảnh-hưởng đến tình hình
chiến-tranh ở miền Đông
Nam Âu-châu nhất là trong
khi Thổ-nhĩ-kỳ trước sự
ny-hiệp của đồng-minh
cũng vừa tuyên-bố tuyệt
giáo với Đức cả về đường
chính-l trị và kinh-tế.

Gần lúc này chúng tôi
muốn nói qua về tình hình
nước Lô để các độc giả rõ.
Lô-mã-ni sau cuộc
đại chiến trước
Trong cuộc đại chiến
1914 - 1918, Lô-mã-ni đã
đứng về phe đồng-minh
chống lại với các đế-quốc
Đức, Áo, Sô-viết.

Từ 1918 đến
hai mươi năm
luy đã khôi phụ
đại, giữ được n
nhưng trong n
rẽ và dân cư chưa
cư lạc nghiệp l
chính-trị nước Lô
đang phải, các đ
cụu canh tranh
đang mới hàng hai
hoạt-dộng nên có h
xuyết gây ra nội-loan.

Đến hồi fevrier 1938,
Carol II nước Lô mới
quyết thực-hành c
« cách-mệnh ». Tuy kh
phải tự dân chúng gây
nhưng cuộc cải cách ở L
thực là một cuộc cách
mệnh hoàn-toàn. Vua Caro
II đã phá hủy hết những
cái có thể gây nên loạn lạc
và đã xây dựng nên một ch
độc chính-trị đ

h-sử mới rõ
Lô mới, trên
vua cảm hết
áp việc quốc-
c vi lỏng-
vua tự chọn
nh các y định
tội bản hiến-
em thi hành,
áp đó thì các
ân thiết của
n giữ nguyên
mọi điều thi-
t y vào quyền
c nhà. Nghi-
toán những
hành-thực của
đó toàn là đại
ng nghề nghiệp.
uộc cải-cách
n, nước Lô đã
ong cuộc quốc
o đảm cho nền
i chuyên mô
hinh - tể, khai-
nông - sản và
trong nước và
các thành-phố
hơn trước. Về
thi Lô vẫn giữ
tí các nước lân
ương-quốc để
liệp giữ thăng
ân châu và thế
c quốc-gia
c-hưng
cách Lô-mô-ni
tôn và người

đã gọi là một cuộc quốc-gia
cách-mệnh của nhà vua.
Tuy thế, bất đó, muốn
tránh một cuộc nổi loạn
khắp trong nước, vua Carol
II đã phải cách ngay viên
thủ-tướng mà sáu tháng
trước ngài đã gọi lên để
cầm quyền. Ngài tuyên bố
cuộc quốc-gia hợp nhất,
bất hết các chính đảng
trong nước, nắm hết cả
quyền chính-trong tay.
Cuộc chính biến đó có kết
quả rất mỹ-mãn và mười
ngày nhà vua đã có thể
tuyên-bố một bản hiến-
pháp mới và đem hiến-
pháp đó hội toàn thể quốc
dân được 99,87% người bỏ
phiếu hoan nghênh.

Từ đó trong nước Lô chỉ
có một chính - đảng là
đảng quốc-gia phục-hưng.

Từ sau cuộc đại-chiến
trước, ở Âu-châu, nhiều
nước đã làm cách-mệnh,
nhưng không một cuộc
cách-mệnh nào giống cuộc
cách-mệnh ở Lô. Cuộc cách
mệnh Lô do chính nhà vua
gây ra và không hề do cho
một nhà độc-tại nào nổi
lên được. Chính nhà vua
đã phá cái nhà cũ và đã
xây cái nhà mới vững-vàng
và đẹp đẽ hơn. Không một
quốc cải-cách chính-trị nào
can đảm như thế. Số đã
thành công được là vì vua

Carol II nước Lô là người
rất thông-minh, hiểu rõ dân
chúng và bao giờ cũng đặt
quyền lợi quốc-gia lên trên
hết mọi việc.

Nước Lô, một nước gần
20 triệu dân, trong đó, thì
16 triệu nông dân. Số nông
dân này có tập hõn dần
đi và thăng thân, bao giờ
cũng trung thành với nhà
vua, bao giờ cũng yêu đất
đai là nơi họ sinh trưởng.
Họ chỉ mong cho chính
phủ sản số đến họ và tìm
cách làm cho số phận của
họ khá hơn chất đĩnh
nhưng họ vẫn đứng xa
chính trị. Họ sợ chính trị
và chính các nhà chính trị
đã bóc lột và lừa dối họ.
Khi nhà vua tuyên bố rằng
"Dân chúng hãy sống yên
đo, cây cấy và gặt lúa. Từ
nay giờ đi các người sẽ
không trông thấy những
người ở các thành phố đến
có động và ép các người
phải dự vào đảng họ nữa,
đến đội tiền của các người
nội là để bênh vực một
chủ nghĩa nào hoặc lợi
dụng những việc bất hợp
nhờ trong dân gian để thủ
lợi, thì khắp các nơi trong
thôn quê nước Lô người ta
đều thấy để thờ và ai ai
cũng hoan nghênh nhà vua
là đã trừ được chính trị.

Nhà vua là người rất
hiếu rõ tâm lý khi ngài

định bắt hết các chính đảng
trong nước." Trước đây
những chúng có vẻ sợ tan
vỡ rất rõ rệt. Những tham
vong của cá nhân đã chia
nước Lô làm nhiều đảng
phái. Sự tranh danh giữa
các đảng phái đó đã làm
cho người ta mất hết tin-
nhiệm đối với người đời
và ai cũng mơ tưởng cầm
quyền nên quên cả quyền
lợi quốc-gia.

Hiến pháp ngày 20 Fev,
1938 không gây nên một
chính thể độc tài ở Lô.
Hiến pháp đó đã giữ lại
những nguyên tắc cơ bản
của dân sự tự do và tài
sản của cá-nhân trong chế
độ cũ và đã cải cách trong
sự chia hợp với những vị
cần thiết do cuộc tiến hóa
rất nhanh chóng gây nên.
Theo hiến pháp mới thì
trên hết là vua, thông phải
là một ông vua giữ tư vị
mà là một ông vua nắm
hết quyền hành chính,
chịu hết các trách nhiệm,
phong chức các vị thường
thứ và làm cho các bộ
máy trong nước hoạt động.
Nghị-viên cũng không hời
hợt chỉ thay đổi tinh cách.
Viện gồm đại biểu của tất
cả các bang và các nghề
nghiệp có thể chức trong xã
hội. Tất cả các ông nghị
gặp liên lạc lại trong một
trần quốc gia phục hưng

không có đoàn niên thì
không thể xây dựng được
một chế độ bền vững. Nhà
vua đã lập ra một cơ quan
thanh niên gọi là "Str-
jeria" do nhà vua đứng
đầu và gồm có 3 triệu
thanh-niên năm từ trong
nước từ 8 đến 18 tuổi.
Nhà vua lại không quên
lưu ý đến việc quân-phòng
lệ-chức lại quân đội để
cho nước Lô, mới thành
một nước mạnh có thể giữ
vững địa vị mình ở miền
Đông Nam Âu châu.

Cầm quyền nước Lô
trong hồi này có thủ tướng
kiêm bộ Nội vụ Armand
Gafnescu. Ông lại tam giữ
cả bộ Quốc-phòng là một
bộ rất quan hệ trong hồi
này. Ông là người rất quả
quyết đã giữ cho nước Lô
loạn khởi nổi lên hồi 1937
nên nhà vua mới chọn ông.
Giúp việc thủ tướng Kati-
leaco, bộ Gafesco giữ
bộ Ngoại - giao, Con-
stantinesco giữ bộ Tài-
chính, Cornătescu giữ
bộ Canh-nông, Raba giữ
bộ Lao động v.v.

Hồi này ta có thể cho là
hội toàn thịnh của nước
Lô từ sau cuộc chiến tranh
1914-1918 nhưng hồi đó
không được bao lâu, đến
khi cuộc chiến tranh 1939
bắt đầu giữa Đức và Ba-

người thân Đức làm thành
quyển. Vua Carol II phải
nhường ngôi cho con là
Hoàng tử Michael mà trốn
ra ngoài quốc. Hiện nay
nhà vua chết ở Nam Mỹ.
Từ sau cuộc đảo chính của
trưởng Antonescu, nước Lô
dần dần bước vào chiến
tranh cho đến Jun 1941
thì dự vào Trục và liên
chiến với Nga Xô-viết.

**Các sản vật chính
của Lô: dầu hỏa và
lúa mì**

Lô-mô-ni là một nước
mà nghề nông rất thịnh
vượng. Dân Lô từ xưa đến
nay chỉ chuyên sống và
cày-nông. Sau cuộc đại
chiến trước, người ta đã
đem 6 triệu mẫu tây đất
toàn là những khoảng rộng
chưa cho hoa một triệu
dân quê Lô, nhưng vì
không số đủ nông - khí tới
tàn, đã khai khẩn những
khoảng đất phi-nhiên rừng
lừa do nhà số thu của
rừng đã. Lô bị kém trước
nhiều. Già các nông sản
sản-nhiên và cuộc kinh tế
khủng hoảng trong các
năm 1920-1933 đã làm cho
tinh thần các nhà nông
thêm khó khăn.

Đến 1938, viện nông
trường canh nông tại thị
hành mới được thành lập

En venta por: 30p.00 fco

[illegible]

Ai đã đọc sách Pháp tất còn nhớ cái chủ
của truyện này: một thanh niên trẻ đẹp

• Bên cạnh những truyện đó, lại còn có nhiều truyện có đề tài cách là tiểu thuyết là những bữa tiệc giữa trí thức và phong tục nhưng cũng có một số về cuộc đời bên trong bằng cách sử dụng hình ảnh khác một cái gì đó là những họ của những tiểu thuyết nhà phát triển, một là những truyện về tình yêu, tiểu thuyết của đại văn hào Emile Zola (1). Truyện của Văn Kiền của Nguyễn Du có thể liệt vào hàng này. So sánh với các truyện khác, K có nhiều tính cách của một tiểu thuyết hành động và gần nơi của các tác phẩm truyện từ thiên nhiên không và không trái ngược vào chủ đề của những tác phẩm văn xuôi cổ đại.

(1) Xem lời chú thích 1 ở chương V.

người. Trong thời hòa bình nó sẽ là một mối gây bất-phức cho nhân-loại.

Đó là câu chuyện ngày mai.

Phi-cơ ngày mai

Ngày mai đây là ngày chiến-tranh liên kết. Bao giờ chiến-tranh liên-kết?

Không ai đoán đại gì đi đóng vai tước-tri, nhưng hẳn chúng ta cũng nên sửa soạn ngay từ bây giờ những phương-tiêu kinh-tế hòa bình vậy.

Vậy thì, chiến-tranh một khi liên kết, thì các nhà máy chế tạo khí giới, chiến-cụ sẽ bị đóng cửa ngay hoặc sẽ thay đổi cho hợp với các sự nhu-cầu của thời-thế mới. Các chiến-lũ, các tù-binh. Các thợ thuyền khai quật sẽ trở về với các hương với cuộc sinh-hoạt bình thường của dân-chúng. Do đó, ngày nó ra hết bao vấn đề khó-khăn về xã-hội, và kinh-tế cần phải giải quyết.

Cái cơ-yếu trong mọi nền kinh-tế mới là sự vận-tai thông-vành. Vì nếu để một nước quan-hệ ở các cách giao-thông. Nước nào có những cách giao-thông vừa nhành vừa liên-vết chúng vành là nước giàu mạnh, và thu được nhiều lợi nhất trong thị-trường quốc-tế, và cũng là nước được tiếng khen là văn-minh. Sự nhanh-chóng trong sự vận-tai sẽ chọn hết chỗ trong cuộc mưu-đo hậu-phúc cá-nhân và toàn-thể sau cuộc chiến-tranh này.

Mà chuyên-chức thông-vành thì phải kể trước hết, và hơn hết, phi-cơ.

Nghĩa là phi-cơ sẽ là một yếu-tố trong cuộc sinh-hoạt kinh-tế ngày mai.

Từ trước đến nay nó đi phi-cơ chưa chiếm được địa-vị trọng-yếu trong cuộc giao-thông là vì nhiều duyên-cớ.

1. Nhà Bình các nước thường hạn-chế các kiểu phi-cơ và không cho các hãng hàng-không thường-mại được tự-do khuếch-trương. Hẳn tất các hãng hàng-không thường-mại đều do Chính-phủ trợ-cấp, vì cái đó là một công-cước giữ danh-dự cho quốc-hộ, hoặc để giữ kỷ-luật nước nhà, hoặc để lo dụng-dùng lại trong khi xảy cuộc chiến-tranh. Cũng vì có đó mà hãng Air France chỉ khi thành lập đến khi xảy cuộc chiến-tranh hiện giờ, chỉ được phép có tất cả 200 phi-cơ chạy khắp các « đường mây » trong thế-giới.

2. Công-chúng còn hoài-nghĩ sự-trí phi-cơ. Nếu phi-cơ thường-mại thường chỉ đặc-dụng tại các đường trường-hầm-trở thiên đường vận-tai thuận-tiện bằng xe lửa hay ô-tô.

3. Việc chế-tạo phi-cơ bị hạn-chế, nên giá phi-cơ rất cao. Cuộc luyện-tập phi-công chưa được khuếch-trương, nên tiền lương phi-công không thể trả hạ được. Bằng ấy điều-kiện hoặc hãng hàng-không phải định giá các chuyến đi khá cao, thành ra chỉ hợp với tai-bạc của những nhà đại-phủ mà thôi.

Sau cuộc chiến-tranh này, các duyên-cớ đó sẽ không còn nữa.

Phi-cơ và phi-công không còn khan-hiếm như xưa, vì sẽ phi-cơ, phi-công bị « thái độ » không là. Các nhà máy chế-tạo phi-cơ với cuộc chiến-tranh mở-thêm ra rất nhiều, giá đồng phi-cơ tất không đến nỗi quá cao như trước. Công-chúng cũng không còn hoài-nghĩ giá-trị của phi-cơ. Báo-báo nhiều chiến-lũ đã được cầm lái phi-cơ, hoặc ngồi phi-cơ, hoặc cầm lái trên không nhảy xuống, quay trở về với gia-hương, với đời sống bình-thường sẽ là những cái loa tuyên-truyền và quyết-định giá-trị của phi-cơ.

Những kiện phi-cơ cũ ngày trước, hoặc sức yếu quá, hoặc bay chậm quá, hoặc máy hỏng quá, hoặc không đủ sức tu-vệ, ngày trong cuộc chiến-tranh này, đã thành trái mả mà vô dụng một khi chiến-tranh kết liễu, tất không còn địa-vị gì trong quân-đội, và sẽ bị loại ra. Những kiện phi-cơ đó tuy không đặc-dụng trong việc quân, song rất đặc-dụng trong việc vận-tai người và hàng hóa.

Vì một lý rất đơn-địa là: phi-cơ đang để dài-tắt không thể là những phi-cơ bay nhanh mỗi giờ 750 cây-sô, cũng như không ai dám kiến ô-tô thì 40 mã-lực dùng để chở hàng hóa giờ. Sự chạy nhanh quá là một sự sai-lầm, không hợp với các tài-tiền và các tầng người. Vậy phi-cơ dài-tắt sẽ là thứ phi-cơ hay chậm-nghĩa là chỉ bay mau hơn ô-tô và antonin là được rồi.

Không có những duyên-cớ ngăn-trở, nghĩa hàng-không thường-mại lại sẽ được khuếch-trương và thông-hành bởi những lý do kinh-tế sau này nữa:

Thùng-chất liệu đã nổi

« Lòng ái-quốc của nhân-dân vẫn còn thì tổ-quốc vẫn còn mãi mãi »

1. — Phi-cơ không hại bằng như xe ô-tô hay xe hỏa.

2. — Không phải cần đến lập đường xá cầu cống đường sắt, đường bươu.

3. — Số tiền kinh-phí để lập các trường bay trên cạn và dưới nước (cho thủy phi-cơ) ít hơn tiền kinh-phí để lập cầu cống đường xá khắp nơi trong nước.

4. — Phi-cơ chạy theo đường thẳng. Nếu tốc-lực tối đa của phi-cơ là 120 cây-sô một giờ, thì trung-bình nó bay được ít ra là hơn 100 cây-sô một giờ, vì « đường mây » không bao giờ lại đóng đờn như đi bằng đường sắt.

5. — Kiểu phi-cơ « Comet » bằng gỗ của Havilland — là kiện phi-cơ đã để ra phát-cơ muỗi (mosquito) của Anh hiện thời giá đồng chỉ đắt hơn giá một chiếc cam-xông để hai ba lần thôi. Sau cuộc chiến-tranh này, biết đâu giá đó chẳng hạ hơn nhiều vì nhân công sản xuất-lên đó?

Và sau hết, ta nên biết rằng ngay trước cuộc chiến-tranh này, đã chưa được khuếch-trương chưa được hoàn-toàn ở Âu-châu, phi-cơ đã nghiệm-nhiệm được cạnh-tranh với xe hỏa và ô-tô. Như hồi 1933 trên đường Paris-Londres, có tới 60.000 hành-khách dùng phi-cơ đi lại, khiến cho đường xe-lửa Paris-Londres mất 7.000.000 phôi-lăng.

Nghĩa là chúng ta có thể tin rằng ngày mai phi-cơ sẽ làm chủ trong cuộc giao-thông, cũng như xe lửa ngày trước và ô-tô bây giờ.

Không có một lý do khiến ta tối-ngại đến đó. Thật vậy, gần một tỷ tin điện cho hay Mỹ đem bán 6000 phi-cơ kị-sa, và được. Ta thử hỏi rằng sau cuộc chiến-tranh này sẽ phi-cơ và dụng trong thế-giới có gấp năm gấp mười số ấy không? Nếu vậy là không đem đến vào việc chuyển-chở tài-tiền, thì đem lại không biết chút gì về kinh-khế và thương-mại.

Với lý do sau cuộc chiến-tranh này hàng ngàn vạn phi-công chuyên môn nghiệp-chu

và vào cây vác củi? Người ta sẽ nhận thời-hoà mà lợi-dụng phi-cơ và phi-công. Nhất là ngay trước cuộc chiến-tranh này, người Âu, Á đã phải thân-nhuộc việc giao-thông nhanh chóng bằng phi-cơ lại nước Mỹ. Ta tin rằng ngày mai phi-cơ sẽ giúp cho ta có thêm thì-giờ, tức là có thêm tiền bạc, vì thì giờ quả là vàng bạc.

Cũng như ta tin rằng cuộc chiến-tranh này sẽ làm hạ giá xe lửa, ô-tô, và sẽ tạo cho phi-cơ cái cơ-mạng phùng-phất như ảnh-sinh sau khi làm trên cái cơ-mạng phá-hoại, giết-chết, không khí.

Và chẳng lâu đâu, chỉ đến năm 1950 là chúng ta sẽ thấy các hãng ô-tô và xe lửa quảng cáo như ý để chào mời hành-khách và để có hàng-hóa mà đại-tài.

Chỉ từ nay đến 1950, là ngày tại Đông-dương ta cũng sẽ có phi-cơ chở thư từ và hành-khách cũng ngày từ Nam ra Bắc và từ Bắc vào Nam.

Chỉ từ nay đến 1950, là ta có thể bắt gặp các nông-cải ở khách-sạn Métropole Hanoi, ăn cơm trưa tại nhà hàng Continental Saigon, có thể đi xem chiến-hồng tại Huế. Bây giờ thì ta có thể gọi giầy nói vào Sài-gon như thế này chẳng hạn?

« Allô Saigon đây phải không? — đây là Hanoi đây. Em chờ anh hay ăn cơm sáng nhé. Anh điều đình việc này xong, sẽ đem luôn chuyến phi-cơ 10 giờ vào cùng em, ăn cơm, tập chân! »

Bắt đầu, bây giờ từ Nam ra Bắc, từ Bắc vào Nam, mỗi ngày lại, chẳng có tới một chuyến là ít, như ô-tô ca hiện giờ chạy Hanoi — Sơn-tây. Bớt đi, từ Hanoi ra Đà-sơn bây giờ ta sẽ chẳng đi bằng phi-cơ.

Đến đây giờ hành-khách đi phi-cơ lại chẳng giống hành-khách đi ô-tô hàng ngày này, mang theo cả tay nải, hồ, hòm, kéo, chường và súng ống hành-nghệ?

Biết đâu phi-công bây giờ chẳng nhàn-đạc tại ngày nay, bị công-chúng coi thường? Bớt đi, bây giờ có xe lửa chẳng những có chỗ cho các trường bay?

Biết đâu không? Vì gì cho đời với sự tiến bộ của nhà hàng không, thì chẳng có gì là bất-khả, chẳng có gì là ngoại-ngôn. Chẳng có gì là nó lạ hết.

LE HUNG PHONG

Thuyết luận-tiên báo L'Action

-PHÁP TÂN-KY

của người Âu - Mỹ

(theo)

đã chỉ còn lại 60 ngàn, dù là tòa soạn đã đóng, mọi kim, tất hết các cách làm cho báo chạy, như treo những giải thưởng, biểu đồ đẹp, mở cuộc trưng cầu ý kiến đại khối như: « Ông cảm cái rìa và phần viết thế nào? » « Câu nói đã thương nhất của bạn tôi, là gì? » « Tại sao tôi mãi việc này? »...
« Tôi đã quên biết người tôi yêu như thế nào? »...
Những thứ trở lại hay đến có hàng triệu, nhưng báo không vì thế mà chạy hơn. Đó là bởi vì báo, chung mọi là làm, chưa có gì để coi làm. Phải làm hơn thế. Ông chủ nhà báo nói, họ về, họ còn đến đến 150 ngàn, tòa soạn tìm cách cho báo chạy. Và báo cũng có chạy hơn một chút, nhưng mới chỉ có 100 ngàn mà thôi. Cần phải có 300 ngàn nữa để giữ lấy giải quán quân, để được tiếng là báo chạy nhất hoàn cầu.
Thì vào lúc đó, có một chuyện kỳ lạ ta từng xảy đến: Rip Landecker, con một nhà điền chủ ở phương Tây, bị mắc bẫy một à tên là « China Baby ». Anh Rip lấy vợ xinh đẹp, đẹp và 3 này thì đã vào một nhà sạch. Anh gặp ở trong một hôm thức phật. Một là người là trưởng. Đó là một người ta không biết, là một người Trung-hoa. Gã đến Rip Landecker nhất định bắt anh phải đem ra tòa lý do lấy cô này là « China Baby » dù đó anh, à không nói là một người con gái là cũng.
Vợ được môn bỏ, không còn...

Chúng ta đang nên chờ và nhau vì những ý tưởng vẫn vững, nên hợp sức lại mà tìm phương kế hàng ngày giúp nước.

lòng ghen tức, cũng tìm những cái lạ khác để thuật ra, và tất cả các báo báo thế cũng như như vậy. Và chẳng mấy lúc các báo báo đã cũng hồng lên như sơ-mi và quần dài của đàn bà; còn về văn thì thật không ai tưởng tượng được rằng những ông già tự trọng là thế mà lại có con dâm viển ra như thế. Bởi lẽ báo nào cũng như thế cả mất rồi, nên pháp luật đành chịu, không thể từ bỏ, riêng một tờ báo nào đi. Muốn từ bỏ thì phải trả bỏ cả, mà tất cả thì không được. Đến hôm xử án. Các quan tòa ra lệnh xử kín việc Rip Landecker và một tất cả các nhà báo ở bên ngoài. Mà chính hôm đó lại xảy ra một việc tối quan trọng. Một việc gồm ghê nhất từ xưa tới nay: « China Baby » đang sửa tòa, vốn sống, anh cái bụng trắng hồng và dễ tỏ cho mọi người biết rằng không có gì, rồi cả cái tên họ-họ Rip Landecker nữa, lại có thể làm có với một người ta trắng được.
Nhờ có một viên trưởng tòa giúp sức, nhà phóng viên báo « La Comète » nhìn qua lỗ khóa suốt từ đầu đến cuối, cái quang cảnh ngoài một đặc biệt vô nhị ng. Ý không dám cả gan đưa một cái máy ảnh lên, chuyển động để chụp những cảnh thân mật qua lỗ khóa ra chụp cái cảnh có « China Baby » vốn sống, nhưng may thấy y bị ở một trí nhớ rất đáng khen. Y nhớ lại từng cái chỉ, từng điện họ của « China Baby », và biết rằng một cái cử chỉ như thế, từ ngày mới Phụng thi nhau hề có bao giờ (1) nên bây giờ mà đem trưng ra thì thật là...

được một sáng kiến không tiền khoáng hậu đó là lối chụp hình, tây gọi là compo so graphic đây gọi thường là là photomontage.

Người ta sửa soạn trang hoàng cho cái phòng riêng về việc mỹ thuật của nhà báo thành ra cái phòng xử án. Bao nhiêu nhân viên tòa báo « La Comète » ngồi chung quanh một cái bàn to y như lối băng Lar-deker, mẹ có Baby, quan tòa, mười hai quan bồi thẩm đã ngồi hôm xử án. Sau khi đã chụp bức hình đó, họ rửa ra giấy rồi giao những cái đầu người về lên căn gác vụ án ở đây. China là thực lên trên những cái đầu các nhân viên tòa báo ở trên lầu. Rồi người ta chụp riêng cái ảnh một cô dâm nhẩy đứng vạm vỡ sống y như có « Baby China » Madeleine Landecker, phơi cái bụng trắng ra trước tòa. Họ giao cái ảnh này ở trước đám đông kín. Rồi đem ra chụp lại cả ảnh cô Madeleine lẫn đám đông. Thế là xong. Chỉ còn phải sửa sang lại chút thôi rồi đem ra máy mới cho ra thật là 2 giống như nhau và như gọi tình lý thế thì ta đã có một bức ảnh y như thật. Kết quả thật là lừng. Cả tòa báo đều tán tặc. Ông chủ nhiệm R. Rip tức đến cái phương pháp chụp ảnh đó ra tòa, xin giữ bản quyền. Bây giờ đến khi giờ tờ báo Pháp cũ ra xem (bức to Mariette chẳng hạn) đều thấy một bức ảnh chụp một đoàn của-rô đi ra đẹp trong có Biler, Daladier, Mussolini, Lénine, Franco, Staline v.v... cầm đầu cầm cổ một cô đàn loi mực in lụa — chúng ta chờ nên tưởng là ảnh thật mà là: nghiệp. Đó thì là một cái photomontage, một lối chụp hình mà họ, và bây giờ hẳn là chúng ta đã biết ông thủy-tử nó là gì, và nước này đã có nó trước nhất!

Lối chụp hình đó, ng.v. đối với làng báo hiện đại cũng chẳng phải là chuyện lạ.

(theo)

đã chỉ còn lại 50 ngàn, dù là tòa soạn đã đóng, mọi tìm, tìm hết các cách làm cho báo chạy, như treo những giải thưởng, biến đổi các, mở cuộc trưng cầu ý kiến đại khái như:

« Ông cảm cái rĩa và phân xét thế nào? »

« Cần nói dễ thường nhất của con tôi, của... »

« Tại sao lời mỗi việc... »

« Tại sao lời trên? »

« Tôi đã quên biết người tôi gần như thế nào? »

Những thư trả lời bay đến cô hàng triện, nhưng báo không vì thế mà chạy hơn. Đó là bởi vì báo, chung, mỗi tờ làm, chưa có gì để nói làm. Phải làm hơn thế. Ông chủ bài hỏi, báo các, hỏi vụ, báo con đề dần 5 lăm tờ, nói soạn làm cho báo chạy. Và báo cũng có chạy hơn một chút, nhưng mỗi chỉ có 100 ngàn mỗi tờ. Cần phải có 900 ngàn nữa để giữ lấy giải quán quân, để được tiếng là báo chạy nhất hoàn cầu.

Thì vừa lúc đó, có một chuyện khá lạ lùng xảy đến: Rip Landecker, con một nhà điền chủ ở phương Tây, bị mắc bẫy một à tên là « China Baby ». Anh Rip lấy vợ xinh đẹp, và ở nhà thì đa vãng mà mê sách. Anh gặp ở trong một tiệm thuốc phiện. Một à là người bán thuốc. Đó à mà người ta không biết, là một người Trung-hoa. Gã đàn ông Landecker nhất định bắt anh phải đem 5 rá tiền đi lấy cô rằng tức là China Baby dù đó anh, à không nói à là một người con

lòng ghen tức, cũng tàn những cái lạ khác để thoát ra, và tất cả các báo báo thế cũng như như vậy. Và chẳng mấy lúc các báo báo thế cũng hồng lên như so-mi và quần dài của dân bà; còn về vấn đề thì thật không ai tưởng tượng được rằng những ông già tự trọng là thế mà lại có can đảm viết ra như thế. Bởi lẽ báo nào cũng như thế cả mất rồi, nên pháp luật đành chịu, không thể xử bỏ riêng một tờ báo nào đi. Muốn trừ bỏ thì phải trừ bỏ cả, mà trừ bỏ cả thì không được. Đến hôm xử án. Các quan tòa ra lệnh xử kình việc Rip Landecker và một tất cả các nhà báo ở bên ngoài. Mà chính hôm đó lại xảy ra một việc tối quan trọng, một việc gồm ghê nhất từ xưa tới nay: là « China Baby » đang giữa tòa, vốn sống, anh cái bụng trắng tròn và đỏ hồng cho mọi người biết rằng không có gì, kể cả cái tên là-hàn, Rip Landecker nữa, lại có thể làm gì với một người da trắng được.

Nào có một viên trưởng tòa giúp sức, nhà phóng viên báo La Comète được nhìn qua lỗ khóa suốt từ đầu đến cuối, cái quang cảnh ngoạn mục độc nhất vô nhị họ. Y không dám cá gan đợc một cái máy ảnh (lớn, chuyên dùng để chụp những cảnh thân mật qua lỗ khóa ra chụp cái cảnh cô « China Baby » vốn sống, nhưng thay y lại ở một trí nhớ rất đáng khen. Y nhớ hết từng chi tiết, từng diện mạo của « China Baby », và biết rằng một cái cú chỉ như thế, từ ngày mới Phụng thi thục hề có bao giờ (1) nên bây giờ mà đem trưng ra cho độc-giả xem

thành ra cái phòng xử án Bao nhiêu nhân viên tòa báo « La Comète » ngồi quanh một cái bàn to y như lời chàng Lardeker, mẹ cô Baby, quan tòa, mười hai quan bồi thẩm đã ngồi hôm xử án. Sau khi đã chụp bức hình đó, họ rửa ra giấy rồi gửi những cái đến người đã liên can đến vụ án « Baby China » in lên trên những cái đầu các nhân viên tòa báo ở trên ảnh. Rồi người ta chụp riêng cái ảnh một cô đặc như đứng vạch sống y như cô « Baby China » Madeleine Landecker, phơi cái bụng trắng ra trước tòa. Họ gián cái ảnh ấy ở trước đám đông kia. Rồi đem ra chụp lại cái ảnh cô Madeleine lần đứng đứng. Thế là xong. Chỉ còn phải sửa sang lại chút ít thôi vốn vốn mấy nói cho đa thật có à giống như thực và như gọi tình này thế là ta đã có một bức ảnh y như thực. Kết quả thật lạ lùng. Các tòa báo đổ dồn lên. Ông chủ-nhiệm R. B tập tức đưa cái phương pháp chụp ảnh đó ra tòa, xin giải bản quyền. Bây giờ đại khố từ báo Pháp cũ ra xem (đều là Marianne chẳng hạn) nên thấy một bức ảnh chụp một đoạn của ra đi xe đạp, trong có Hilar, Deladier, Mussolini, Lequin, Franco, Sialine v... cảm đầu cảm cổ một à men tôi mực in hoa — chúng ta chế nên tưởng là ảnh thật mà tội nghiệp. Đó chỉ là một cái photomontage. Một à chấp hình mà nó, và bây giờ bản in chúng ta đã biết ông thủy-tổ nó là à, và nước nó đã ở nó ra trước nhất!

Lỗi chấp hình đó, ng.v tội nói rằng báo ra hiện đại cũng chỉ phải là chuyện lạ. Chính là bản này cũng đã từng có những

Cái ảnh Chiusi này phồng to ra bằng cả một trang báo, đủ làm cho máy in tốt nhất của báo La Comète phải chạy, chạy không ngừng, chạy từ giờ sáng đến bảy giờ tối. Ấy là người ta còn quên mất không in loại gia đình (home edition) đó. Chỉ riêng một bức hình chấp đó, báo La Comète chạy thêm được 500 ngàn số. Trong một ngày, báo La Comète phải in 500 ngàn số in ở tỉnh Mameoth. Từ Le Périssoac có tiếng là thế, nhất bản lâu là thế (35 năm) mà bây giờ so với tờ « La Comète » (mới ra đời một năm) mà số độc giả cũng chỉ hơn kém nhau là mấy. Ra mắt đối trọng với tờ « La Comète » còn có tờ « La Lanterne » bị tờ « La Comète » làm cho lu mờ. Wayne, chủ bút tờ « La Lanterne » phải tấn công kịch liệt: y không dùng lối chấp hình nhưng kiếm cho kỳ được bức ảnh ở Phryne ngày trước phải tìm thân ngoại ra trước tòa (1). Thôn ha xô nhàn nhàn cả tờ Lanterne và tờ Comète đều nổi cảnh hình phải can thiệp nhưng tu trong sự cũng cho là không có cách gì hơn được cái lối chấp hình tại tỉnh có một kia. Báo Comète lòng lắt lẻo tìm và ông chủ nhiệm ngay hôm đó ký giấy: « Luôn luôn cái máy in hàng lên và tốt, hoa mới mọc in xuê báo. Vì chúng ta để lối chấp hình photomontage một một chương mới trong lịch sử tabloid. Bây giờ chỉ cần sự thực gì nữa, người ta bị và tấn, người ta bị ra bất cứ cảnh tượng gì xảy ra ở bất cứ chỗ nào, mà nhà nhiếp ảnh cũng chẳng phải

đến chụp ảnh tại trận làm gì cho mất công. Muốn có ảnh ông vua Anh đang (tạm bợ) một cái bàn chải đánh răng, người ta chỉ cần chụp một ông phóng viên nào đó đương làm cái việc có tính cách vệ sinh kia: rồi người ta gắn lên trên cái đầu ông phóng viên đang đánh răng Anh. Thế là xong. Cái phương pháp đó mà mỗi kỳ nguyệt mới trong lòng nhiều phẫn và làm cho người ta có thể đặt tội phẫn tu quá là vô cùng. Báo có cái thần thái thật của người ta chứ có ý vị hơn là một cái tranh vẽ!

Các báo thế hồ mà tranh đua về ảnh. Nhưng báo thì nhất cử cử và về họ cũng bắt đầu đăng ảnh dần dà không thần, nhưng còn nhiều thêm vì hơn họ có người đến bưng đàn bà và chỉ « trình chiếu » cái nửa trên thôi, cái nửa trên mà có nhà thơ ước mình đã nghĩ rằng:

... Một nửa trên mà đã muốn trông!

Nhưng đến những tin tức thì thực là họ mọi tranh cạnh kịch liệt. Đăng một cái tin trước hạn cũng nghĩ đó là hai mươi phút: nửa giờ, họ cho là một cái hành động vô song, nhưng sự đảm chắc là mình luôn luôn có tin tức trước người? Hôm nay mình có hơn người thì mai người lại có hơn mình, bởi vậy trong nghề báo làm cho báo ta « gia độc giả lên thì để chờ giữ số độc giả cho không bị kẻ khác báo giờ không là đến khi khác.

Báo La Comète không phải ngày nào cũng có thể có được một bức chấp hình cho độc

(1) Xem lại chú thích ở trên.

xem. Từ 500 ngàn, báo lại xuống 100.000 người đăng quảng cáo xem có đủ đủ chưa. Mà báo giới nước nào chỉ y, một phần đông sống về quảng cáo của « nhà buôn » Ông chủ bút báo La Comète y xem thì nhàn nhàn thấy rằng hình ảnh các bà con bán nước hoa, các tư trang-sức là đàn bà ở trong tình đồng lòng lấy chạy đồng đồng quảng cáo ở báo ông. Lập tức, ông thuê ngay mười việc trình-tham đi tra tra và thấy rằng quả có một cuộc « âm mưu » thật do một « hội thi sắc đẹp » đang âm mưu. Ông điều tra những sự kiện liên quan thi sắc đẹp do cùng những cuộc thi trẻ em đẹp v.v. viết lên báo, đưa lên cho các ông chủ ký ở những hội do đó lấy tài liệu về báo La Comète ngay hôm sau tăng số ngay độc giả và cả thế lên mãi. Không bao lâu không có ảnh một cô đương tầm, hội thi sắc đẹp do cuộc thi sắc đẹp. Các ông chủ báo xem đã đành mà phải « mua » để ngắm lại càng nhiều nữa. Số báo ta dần dần tăng lên, tăng lên đủ để cuộc thi sắc đẹp của ông Hornechille lúc bấy giờ xuất bản ở Daily Mirror ở thành phố London. Ông R. B. Mace gọi người ta kiện anh theo như anh, ở đó nửa để trở lại là lấy theo và đem lên nữa các độc giả của anh. Còn cần nhiều nữa, để sau này là mùa xuân: bây giờ báo La Comète đang « mua » của anh các báo xuất bản ở Marseilles. Báo cũng chạy tại các nhà hàng ăn, ở London Pepper, một trường học họa khôi, sau ông chủ báo La Comète và có « nay » họ mua của anh là Carrington cho ông của báo La Comète vào đây hoặc là đi đi một chút đi, không cho ở trong thành phố nữa.

VII

Ta xem mưu mẹo của họ bây giờ đặt như sau này thì biết rằng làm báo tabloid ở Mỹ ngày hôm nay đến chừng nào, thật là một nghề lạ, không hiện tại sao nó ngày-năm, báo báo và « vô lý » là thế mà có nhiều người say mê nó và họ nhà họ chưa hề nghĩ đến việc kiếm tiền từ nghề này.

rằng trước kia có là về nhà làm cho Carrington nhưng bởi vì Carrington không tốt... Có lẽ chưa nói hết thì ông Jonathan Peters (1) chủ bút báo La Comète về ngày lấy cái tin đó, những người làm chuyện Carrington thành một chuyện lạ, làm sôi nổi dư luận, ông cho cô Grace Hilborne hơn chục mỹ kim một tuần và hứa sẽ tìm cho cô một cuộc làm khác tốt hơn ở trong một ca viên có tiếng tăm trong làng.

Bỗng một hôm, đương làm việc, ông Jonathan Peters bỗng thấy một trong sáu cái ống nói ở trên bàn kêu ran. Đó là mẹ cô Grace Hilborne, vừa khóc vừa nói ở bên kia giây nói:

— Thưa ông, lão Carrington biết rằng con gái tôi làm việc ở nhà báo La Comète. Không những tôi không cho con gái tôi đi dự vào cuộc thi sắc đẹp, mà lại sai bảy người khác không để cho con gái tôi vào làm bất cứ ở nhà ca viên nào trong tỉnh. Cháu tuyệt vọng về định nhảy từ tầng gác thứ mười sáu của chúng tôi xuống hè đường tự vẫn. Lay cháu vì tình nhân lại xin ông đừng khuyên bảo điều hơn là thiệt cho cháu, ông ra tay cứu cháu và cứu lấy chúng tôi.

Công việc bề bộn, Jonathan Peters mấy lần từ chối người mẹ đàn khổ không đi được, nhưng đó là một vấn đề sinh tử, người mẹ già khổ không thể, nên Peters sau đành phải đến vậy và gặp cả hai mẹ con Grace Hilborne.

Grace Hilborne nói với Peters khôn ngoan y từ giờ sống một bên. Hai người nói chuyện, một lát sau, Grace đứng dậy, lấy có lá vào tìm con chó. Chín sự thực, nàng muốn rằng Peters theo nàng vào nhà trong. Nhà chủ bút báo Peters, vì nghề nghiệp, vì kinh nghiệm, nghĩ nghĩ không dám vào trường tượng ở trong đó có « phước hình » sẽ xông ra chém giết.

(1) Tên này là tên thực hay tên liệu không cần lắm.

Người lịch sử chỉ ra rằng:
GOMME và GOMME-VASELINE

AL CÔ SAIN

Chuyên môn thuyết giá trị nhân
cần VU-AN-LANG

Các giả trước đây đã biên tập các
thảo « TRUNG-ĐỨC-CHU-NGHAT » được
đăng ở các báo và tạp chí
Vấn đề này là vì thành lập và các phi
đơn vị trong các địa phương
Vấn đề này, sách in có bán

ĐOÀ ĐÂY

Bỗng chàng nhìn thấy ở dưới gôn sên đơn cạc bèn chàng ngồi một cái ghế sên đơn Peters lấy chân thử đi tới thấy rằng cả hôm đó búi thành bó xuống sân gạch, đã không chuyển động. Chàng bèn cúi xuống xem xét thì thấy rằng từ cái hôm đó gôn sên đơn đã xuống sân gạch búi thành bó rồi.

À ra là vậy thì thanh. Họ đặt mấy thia thanh ở thia những lối nói của ta, sao là ngu dốt thế, không biết gì hết cả!

Thường thường muốn thu lời nói của ai, bèn báo La Comé ở gần thược dùng sên này; Peters không biết ở đây người ta đặt mấy cái nường để đến chắc chắn là đương lúc này, ở gần, ở dưới ở chung quanh chỗ chàng ngồi có rất nhiều thanh và gỗ kỹ giá.

Nhưng vì cái của chàng vào vào ở dưới rồi. Peters ngồi im và một lát sau, thấy Grace đi ra, tóc rẽ nửa chỉ tay gài thì lại xuống để lấy một cái cái vai ngà ngọc. Nàng cười một cách rất ông lạ và cái giọng mà một người đàn bà thường dùng để nói với người yêu:

— Anh nên biết rằng...

Peters không để cho nàng nói hết;

— Có lẽ một cơn điếm. Có lẽ ông không biết gì hay sao? Có định đánh bây tôi, nhưng tôi hẳn cho biết, có hại tôi không nữa. Mồ côi ra!

Grace cười ra giọng van xin. Cảnh ra một cảnh tình nhưng nét mặt Peters không biến mà kém phần nghiêm khắc.

Ài đất phừng mây thu thanh này đi đây.

Không, có phải là mây thu thanh đây. Đây là mây L. S. F. đây.

Nước mặt nàng trào ra. Peters đã mạnh vào chân bèn một cái làm đứt hết cả dây được mìn cho mây thu thanh. Chàng đi lại gần là cười và vật nói cái hộp đen xuống đất. Quả là mây thu thanh thật.

— Nếu có không để cho tôi ra khỏi ngay chỗ này, tôi sẽ là bạn cho Carrington và tất cả những người hãy quên đi mà nay hai bạn

ngày đêm đi theo họ Carrington và một đêm kia đem qua một tờ giấy khỏa ở cửa ra họ thấy Carrington ở trong một cái phòng có thanh điện... Một thanh không được trang nhã lắm với Grace Hillborne.

Đôi trai gái hết thuộc phiên 1

Do đó, bọn thanh-lữ riêng của Peters tìm ra rằng Carrington vẫn giao thiệp một cách mật thiết với họ buôn thuộc phiên lâu, việc đó cho Peters nhiều yên ả, phí lý thuận và chàng cảm bất viết ngay một thiên phóng sự rất sốt tảo về phương buôn lậu mà ở trong đó không quên ám chỉ đến Carrington.

Vì nhiều là Hồng các nhà "chợ-trên" không muốn bắt Carrington về việc buôn phiên, nhưng lại sợ sau đó thì lộ này cũng bị đưa vào nhà đá và đã đẩy đưa vào một chuyện tình ái không lấy gì làm sạch lắm.

Lập tức, ngay sáng hôm Carrington bị bắt, báo La Comé có ngay ở trang nhất một bức ảnh theo lối chụp hình là có thể vào được nhất. Carrington mặc quần áo đã đương bước vào nhà giam, báo hôm đó bán hơn ngày thường hai vạn tờ.

(còn tiếp)

THANG LAM
CHƠI ĐÈN CHIẾU BÓNG
CINEOMBRÉ
với chuyên phim ĐÌNH - TIỀN - HỒ - NG
Cineombré đến đây... 22p.00
Cineombré đến đây... 15p.00
50 MIẾU ĐỒ CHƠI GIÁO DỤC
BỘ LỊCH CHO TRẺ EM

CATALOGUE MIỄN KHÔNG

A B C trẻ con học trẻ con chơi 45.00
Tập Anh Premier Collection 45.00
Những hợp tác của Construction mới
từ 3p.00 đến 20p.00

TRUYỆN DÀI CẢ NAM-CAO NGƯỜI HÀNG XOM

TRUYỆN DÀI CẢ NAM-CAO
(Tiếp theo)

Tiền gắt:

— Quá lắm!... thì mặc kệ anh ấy, việc gì đến ông?

Ông có đi không tôi đi với anh hay giết?

— Ủ, thì đi!

Ông lật tời kéo đôi giày nam đi. Hiền cười, bảo:

— Ông cụ này lắm đấy.

— Ai bảo anh cứ mua cho ông ấy nống đây vào.

— Có hề gì? Càng vui.

— Vui!

Tiền bèn mới ra lườm Hiền. Cái lườm thâm mật quá! Hiền thấy một cảm giác âm nóng lan ra từng thớ thớ "bì". Hắn cười lạnh.

là. Tiền cũng cười, và hỏi đùa bần:

— Anh cho là vui lắm, thì cứ rước ông ấy về mà mua rượu cho ông ấy uống.

Uống xong tại đây "cho" vài đồng đi đánh bạc nữa.

Nào anh liền xem lương của anh có đủ cho ông ấy uống rượu với đánh bạc thì tôi lấy quách anh thôi nào!

Tiền cười khảnh khảnh, có lẽ để cho đầy một ý then thưng kín đáo. Bỗng mặt thì hơi ửng đỏ. Hiền không

hồng. Có ai chịu nghĩ rằng: không thiếu gì những tờ làm con, ngân ngân đâu khổ vì bố hay mẹ không đứng đắn...

Hiền nghĩ đến hồi mẹ chưa. Hắn đã chín bao rồi nhưng mà chưa hẳn không đáng chia. Hắn vui nhớ đến một câu. Tiền bảo hắn vào dịp ấy... Hắn cười buồn, thong thả bảo Tiền:

— Tiền có biết tại sao bây giờ chúng ta không lấy được nhau không?

Hắn ngừng lại, đợi cho Tiền ngẫm nghĩ. Tiền chép miệng:

— Nếu mẹ Tiền chưa chết.

Hiền vội lắc đầu:

— Không phải... Nếu mẹ Tiền chưa chết, đúng chưa vị tất... Chúng mình không lấy được nhau, chính tại Tiền nói quai.

Tiền có nhớ hồi ấy Tiền bảo Hiền:

«Hiền ơi! tao không lấy mày nữa đâu...»

— Bao giờ nhì?

— Ngày ấy... Tiền bảo: «mày tao bảo đấy...» Ờ mà,

Hiền trở nên ấp ảng. Tiền reo lên:

— À! tôi nhớ rồi!... phải đấy...

Thì cười cái vẻ ngáy ngốc của mình hồi ấy. Hiền đỏ mặt. Nhưng Tiền không để ý. Tiền không hề vì:

hắn đang ăn bận vì trót buột miệng nhắc lại truyện ấy để phải gọi lại trong trí.

Tiền việc mẹ hích chửa hoang. Thì đang nhay nhót từ kỷ niệm này sang kỷ niệm kia.

Những kỷ niệm ngộ nghĩnh khi tiền thì còn ngật ngào...

— Giá chúng mình cứ bé mãi thì thích nhì!...

Chưa vị tất... Hiền nhớ lại thủa còn thơ. Một vài việc vui vui... Rất nhiều ngày lẫn khôn, bẽn bực.

Những đêm mẹ đi làm vắng. Những buổi tối Cầm về muộn. Nỗi thức mất ngủ ngày có thay bị giết. Và cái

hàng, cái nhục đến bây giờ còn vương lại, bởi mẹ mình chửa hoang... Hắn tự nhiên thở dài.

Tiền vờ đi theo kỷ niệm:

— Ngày ấy có anh cu Lọc là anh xóm nhà, nhì?

— Anh Lọc...

— Anh Lọc... anh cu Lọc là anh xóm nhà, nhì?

— Anh Lọc... anh cu Lọc là anh xóm nhà, nhì?

— Anh Lọc... anh cu Lọc là anh xóm nhà, nhì?

— Anh Lọc... anh cu Lọc là anh xóm nhà, nhì?

— Anh Lọc... anh cu Lọc là anh xóm nhà, nhì?

— Anh Lọc... anh cu Lọc là anh xóm nhà, nhì?

— Anh Lọc... anh cu Lọc là anh xóm nhà, nhì?

Cái còi tiếng phở là, rộn
gòn. Hiện nhìn một cách
thêm hoảng, tức dạt nước
ngưng lại. Cái nhìn của
tôi về cái nhìn của Hiền
chạm phải nhau. Hiền hòa
lên. Nhưng tôi hỏi:

— Cái gì?
— Gì dân?
— Đây là quái thóc?...
không khéo thì ông cụ...

Quả nhiên là ông Ngã.
Cái thứ tiếng dễ dễ, mẻo mỗ
ky chính là tiếng ông. Tiền
chạy ra...

Một lúc lâu sau, tôi mới
vào...

— Gì thế?
Thị túm tụm cười:
— Thằng Bặc.
— Bặc?

— Ừ, Bặc con nhà bà hai
Môn ấy mà!... Cái thằng
ngây rưa rứa lắm còn
chứng minh...

— Tôi biết rồi. Làm sao?

— Ông ra vào làm lấy nó,
tên làm đó.

— Sao thế?

— Ông này này còn sao?
Đầu đuôi thì anh em Bặc
hỏi mới dễ, bằng thành
chung có gặp tôi; hỏi kỹ
tôi qua một người có
những thế lực; Bặc nhờ tôi
chạy cho đi làm; tôi nghĩ;
cũng là chỗ qua, biết cũ
nên nói với người ta xin
hỗ. Minh chả mất gì, chỉ
mất cái lời nói, nên cũng
dịch giúp bạn tôi, chứ cha
con tôi. Nhưng nghĩ đến cu
cán lại còn nói gì với ông
hà giới nhà tôi, từ từ với
ông cụ rằng, nên được đi
làm, sẽ cưới tôi làm vợ.
Được đi làm rồi, anh chàng
mất mặt. Là còi thế nào
hôm nay lại giải vợ qua đây.

Ông cụ vừa ở đám chôn ra
(ý chừng đã xuống đất và
hai đống rồi) trông thấy,
lạ thế là ông cụ bỗng ngay
lạ, nắm lấy áo Bặc, nhìn
xé hời hợt, sao còn ghê tởm
bỏ tiền ra chạy việc cho
mày, mà mày có nó đi lấy
cơm đi nhọ đây? mày không
lấy con tao, thì cái số tiền
chạy việc mày liệu với tao
thế nào? Rồi ông cụ làm
ngặt xi. Cả vợ lẫn chồng
phải một bữa mặt quặt!...

Hiền lắc đầu cười. Tiền
cũng cười, rồi tiếp:

— Ông cụ này nên tâm
hang quá. Nó là ngu, đây,
chứ chẳng khác thì bỏ đời
với nó: nó hãy đi theo mấy
cái rồi rồi lều bóp.

— Nhưng nó biết là nó
bặc...

— Bặc quái gì? Dân ai
thì cũng phải xử như nó
xử. Có thằng nào đợi, mình
có địa vị hẳn hoi, có thể
lấy vợ, con nhà tôi được
mà lại không lấy đến dân
lấy một gái làng chơi?
Mang tiếng chứ!...

CAO HO LẠO
ĐẠI-Á - HANOI
Số 10 - Phố Hàng Bài - Hà Nội
Điện thoại: 30 3 - 30 4
30 5 - 30 6 - 30 7 - 30 8

ĐUONG PHE CAO
Số 10 - Phố Hàng Bài - Hà Nội
Điện thoại: 30 3 - 30 4
30 5 - 30 6 - 30 7 - 30 8

GIANGUETHANH TAM
Số 10 - Phố Hàng Bài - Hà Nội
Điện thoại: 30 3 - 30 4
30 5 - 30 6 - 30 7 - 30 8

ĐẠI-Á
Số 10 - Phố Hàng Bài - Hà Nội
Điện thoại: 30 3 - 30 4
30 5 - 30 6 - 30 7 - 30 8

— Người ta thì được,
mà lấy người ta thì lại lấy
mang tiếng?

— Là đời này vậy. Đương
nói gì rồi. Chính có Viên
là cái bắt buộc Bặc nhé.
Thế mà sau khi nó cưới vợ
rồi, nó cầm cửa không dám
cho có lấy đến nhà. Chỉ vì
có lý đã... như tôi.

Ngừng một chút, Tiền lại
bỏ:

— Bây giờ có à hết duyên
rồi. Khó lắm. Bặc kiếm ăn
được đấy, nhưng ghét cái
lối đi, nhất định không
thì bỏ.

Thị ngân mặt ra một lúc,
rồi bỗng nhiên thở dài...

Hiền ra đến cổng số thì
còn để bát. Chiều hôm nay,
được làm tiền. Các anh em
lành xong về hết cả rồi. Hắn
cố ý ở nhà lại về kén cáo,
xin mấy ngày lương bị cấp
nên mới ra muộn thế...

Người cảnh công ngạc
nhãn:

— Bây giờ đang kỳ mới
về à?

Hắn đang bực mình nên
không đáp...

— Tôi lại tưởng ông ấy
về rồi. Hắn nào có người
đồng chờ đợi kỳ mà!

Hiền nghĩ đến chỉ hàng
hàng cướp. Hắn còn nó chỉ
hai ba tám...

— Lại còn mẹ tôi, phải
không?

— Mẹ tôi sao?

— Nó vẫn bán bánh cuốn
đấy...

— Không phải. Người
nhà ông ấy kia mà.

Hắn ngạc nhiên. Nghi
ngờ một chút, hắn nói
người cảnh công:

— Có phải hàng của ông
không lấy vàng, so với cái
ngựa, dân bắt bắt vẫn đợi
với một chiến không?

— Không! Dân họ kia.

Hiền cười, nghĩ đến Tiền.
Tiền đợi hắn làm gì? Thấy
hắn có vẻ bần khổ, lão
cảnh công bảo:

— Người dân bà để bốn
mười, ăn mặc nhà quê, bị
hiền vương, chen đi về,
cấp một cái thùng con. Mày
lặng vàng ở đây, những từ
lúc họ đi kia đây. Cấp ai
cũng hỏi: Hiền vào trạc
mười chín, hai mươi, làm
nhà mấy vụ...

Hiền có cảm giác như tim
mình nhảy lên một cái.
Hắn nói rồi:

— Thế này giờ người ta
đi đâu rồi? Đi về làm chưa?

— Cũng vào mới đi thôi.
Thấy nói: đến giờ rồi phải
ra làm.

— Tên nào? Tôi thấy hay
tên hèn? Tên đi đâu?

— Ai biết được!... a, a, a...

— Làm sao?

— Bây giờ làm quái gì
còn tên này? Các tên hòa
đấy.

— Tôi đi ngay, có kịp
không?

— Chả hiểu... Kìa! tránh
ra!

Lão đây Hiền về một bên,
đề dưng tưởng thêm cho
ông chủ định xử lý cho
mất. Hiền hấp tấp chạy ra
ga...

Đến phi ga, hắn thở hồng
hộc như một người vừa
tươi tắn. Hắn chờ vào
một một người bạn khác:

— Tên đi chạy chưa ông?

Người kia trở mặt nhìn
bên tư đến đến chần, không

đáp. Hắn biết câu hỏi của
hắn có vẻ là mắng, hỏi
ngượng ngùng, so ông lão hỏi
lạ:

— Ông bảo giùm cháu...

— Tên đi chạy chưa?

Người kia cười nhạt:

— Anh hỏi thế thì ai biết
lời nào mà bảo? Tên mỗi
ngày hàng chục chuyến,
cái đi ngược, cái đi xuôi.
Phải nói: tên đi dân, thì
người ta mới bảo giùm anh
được chứ!... Tên nào? Tên
về đâu?

Hiền ngẩn mặt. Rồi chợt
thấy người ta từ lượt chen
chức nhau qua một cái cửa
đỏ vào sân ga, hắn chạy
lại, gạt phừa người ta ra,
xồng xộc chạy vào. Những
người bị xô là o. Người
soát vé hách lấy tóc Hiền

hét: a, a, a...

— Đi đâu?

— Thưa ông... tôi... tôi...

Mỗi hơi thở dồn hèn đây
ra một tiếng. Người kia quát:

— Về đâu?

— Không a, tôi không
có vé.

— Con tiền!

Y dúi Hiền một cái, xiết
hắn người, xẩy ngã. Hắn
xéo phải phần một bà sang
trọng. Bà thất lên:

— Ai chà!... Người với
ngươi! Tiền su bỏ mấy!...

Hiền chồm vâng người,
Mặt hắn ngờ ngạc như một
người mất vía. Hắn lại xồng
vào, lấy van rồi rồi:

— Con lấy ông! Ông cho
con ra. Con không đi tàu...

Con tìm người nhà.

— Lấy vé!

Hắn lại ngã mặt, rồi lại
toan van lấy nữa. Một ông

nam quân áo tây, giơ cho
hắn tiền:

— Muốn đưa người nhà ra
tàu rồi về, không lên tàu;
phải lấy một cái vé bốn xu
đó! là cái vé đó.

— Lấy ở đâu, ca?

— Kìa kìa!

Và ông chỉ vào một ông ty
người bên trong một cái bàn
vải thép. Hiền chạy lại. Lấy
được cái vé bốn xu rồi, hắn
học sau những hình thức
vào sân, một cách thật tự
hơn. Đến đây, hắn lại trở
nên hoảng quật. Hắn nhìn
nhắc nhìn hết người nó đến
người kia. Bỗng nhiên là
người, kẻ dưới sân, kẻ trên
sân. Biết ai là người tức bực
chứa đợi hắn? Con tàu thì
ai xi. Hắn đi vòng quanh
tàu, rồi bước lên một toa.

Hắn đi dạo từ toa này đến toa
kia. Tàu hết một tiếng có.
Hắn mất một chạy ra đến
toa, định xuống. Một hành
khách ra chạm với văng toa.

Hắn tránh ra một bên,
nhường lối. Người này cũng
là một người đàn ông cấp
thượng. Hắn giật nảy mình.
Hắn nắm lấy cái thang của
người kia. Bỗng mặt nhìn
nhau. Hiền kêu lên:

— Mày!

— Hiếm! Giỏi quá! Hiền đây?

Người đàn ông nắm chặt lấy
tay Hiền, nhìn vào. Hiền cũng
khó...

(còn tiếp)

NAM CAO

ĐUOC - THO ĐUONG

131 - Route de Hue - HANOI
K một nhà thuốc đông dân và
được 2 tin của mọi người.
Thước bào chế thuốc và các
thứ hoa quả, cao dán dán
tông thơm rất thơm. Nhà
chủ nhân - Gai nhà tôi
giống ông.

LỖ - MÃ - NI

(Tiếp theo trang 6)

không ai thấy qua một đoàn nào ở cửa kho của nhà đó hết cả. Ngay đến truyền tin đoàn quân đi thanh minh cho đến đầu Kiền trâm mình sông Tiền-đương, quân hã đó là một truyền tin chủ đề và ngớ rờng mình đương đi liêu thuyết của đời thực, mà tác giả đương đi vi khước quana kà tại, không làm tác giả mà cũng không triết lý. Bao nhiêu nhân vật trong truyện: Kim Trạng, Nùng, Thủy Văn, Thu, Sakh, Tô Hà, Mĩ giám sát, Sĩ Khanh, Hoa Thu - nhất là Hoa Thu và Sĩ Khanh - đều sống cả, nghĩa là không ai đời, đến phòng khám tự do, chứ không bị bắt vào một khám rệp nào nhất là ph.

Bê đánh Nguyễn là là một người có thiên tài lỗi lạc, muốn điều khiển người và cây bắt theo sự thích thú nào cũng được. Nhưng một người như thế, họa hoằn mới có, còn những văn nhân không làm chủ được khối óc và cây bút thì bao giờ cũng nhiều hơn. Bởi vậy, những truyện bị chủ đề làm hại tất cả văn nhân tác phẩm, xưa và nay, vẫn đầy rẫy trong rừng văn. Cái gì cũng muốn bày tỏ mọi cái gì cái gì cũng muốn vào mọi cái gì cái gì, cái gì cũng muốn thu nạp vào trong khám của, thành thử ra sự thực bị thương tổn, nhân vật bị đè nén, phẩm giá bị trời buột. Thật cũng là đáng tiếc.

Vũ Bằng

KỲ SAU: Tiểu thuyết không bày tỏ gì hết - Tiểu thuyết với thuật tả chân

khủi loan toàn những biệt thự lớn. Chính vua Carol II đã chú ý đến việc mở mang kinh-thành để cho Bucarest trở nên một kinh đô nổi tên của nước Lỗ. Ngay hoàng cung của nhà vua cũng xây lại và xung quanh hoàng-cung đã phá hủy đi nhiều ngôi nhà cổ để lấy chỗ mở công-viện và đường sá. Nhưng công cuộc mở mang lớn lao nhất ở Bucarest đó chính là việc mở công-viện Carol II hàng trăm mẫu tây đất ở gần miền các hồ ao. Trước hết phải lấp các hồ ao rồi mới trồng cây cối và làm nhà cửa. Miền quanh các hồ ao ở Bucarest ngày nay cũng đẹp chẳng kém gì rừng Boulogne ở Paris. Trên bờ hồ, xưa là nhà cửa, nay là quán rượu hàng cơm, lại thêm các hội thể thao và bơi lội. Trong những ngày nóng bức mùa hè, dân kinh-thành Lỗ kéo đến miền này để nghỉ ngơi dưới bóng cây xanh um. Đó cũng là nơi hàng năm mở hội đua ngựa công cuộc mở mang mà hoàn-thành thì Bucarest thực là một kinh

thành đáng cho du khách ngoại-quốc đến thăm. Các sông, núi đã tạo nên trên đất Lỗ những cảnh thiên nhiên kỳ tú khắp miền Trung-Âc không đếm có. Những nơi nổi trong giấy Carpathes ở quận Transylvanie, những đồng bằng và thung lũng có các sông Danube, sông Pruth, sông Sereth, sông Dniestr chảy qua. Bên cạnh những cảnh thiên nhiên đó phải kể đến những nhà thờ, những nhà tu và những lâu đài ở rải rác khắp miền. Thôi quên rất nên thơ của Lỗ. Các nhà thơ ở Bukovine, ở Moldavie và nhất là những nhà thơ hàng đầu ở quận Transylvanie là những lân-lai có thể làm chứng cho nền văn-minh Lỗ-mã-ni, một nền văn-minh đặc biệt và tối cổ ở miền Trung-Âc.

Sau cùng là tướng nên nói qua đến các cơ-quan phòng-thủ của nước Lỗ và quân đội nước đó, một quân đội đã từng ép quân Đức chiến đấu ở Ukraine, ở Caucas trong hai năm giới. Về cơ-quan phòng-thủ, Lỗ có phòng - tuyến Carol II xây khắp miền biên-thùy Lỗ với Nga và Lỗ với Hung từ hồi 1938. Điện-tích Lỗ

ra thì 3.000 cây số cương-giới trên đất liền giáp với các nước Nga, Ba lan, Tiệp-khắc, Hung, Nam-lu và Ba-o (trước các cuộc thay đổi đất đai từ 1939). Trước kia dựa vào các hợp-uớc, Lỗ không lo ngại gì đến các biên-cương mặt từ 1937 giới đất Lỗ mới bắt đầu xây phòng-tuyến ở đường cương-giới với Hung trên 470 cây số. Phòng - tuyến Carol từ cuối 1939 mới bắt đầu xây, phòng-tuyến đó dài gần 2.000 cây số giữa cương-giới giữa Lỗ và Nga về phía Bắc và đông-bắc và cả cương-giới Lỗ Ba-o về phía đông nam. Phòng - tuyến đó gồm những miền cơ tạo gầy thép sắt rất gầy và chắc trên hàng trăm cây số, rồi đến những bức tường bê-tông cao hai thước rông ba thước mà các chiến-xa và xe cơ-giới-hỏa không thể qua được. Sau hết là những vũ khí khi chiến-tranh thì đó đây đều hóa đất lên để ngăn quân địch. Rất tiếc là phòng-tuyến đó đã không dùng được. Chiến-quân đội Lỗ trong lúc chiến-tranh chỉ gồm hơn 1 triệu người nhưng còn thiếu khí giới tới tận và quân-đội đó lập ra chỉ có một số không đủ nên không

Hội nam quan
 của Hoàng-cầm
 Ban (hội) làm lễ hội tại
 con NGUYỄN-THÁI tại phố
 ở Nam-quan. - Địa: 17-02

LÔNG CHA
 của NGUYỄN-CHÁCH
 Tiểu-thuyết dài 100 trang in tại hội người
 Nam-quan và tất cả những ai đã làm cho người đọc
 Nền văn-bản: NGUYỄN BỐN PHƯƠNG
 Oai-mã: 56-201-6100
 ở Phố Đu ng Thành HANOI - G: 09 số 272



TỦ SÁCH

TÂN VĂN HÓA

25 Sep. 1944

ở phố hành

7, Tiên-Tsin

Học thuyết kinh tế

TIỂU-DẪN

của NGUYỄN HẢI-ÂU GIÁ 4p.00

Các đơn

Đơn độc

NGÀY 10 - 10 - 1944

Số đầu của

VĂN MƠI

Tap-chi nội-nhân

Chiến-dấu cho sự đặc-thắng của

TU-TRÀO TÂN VĂN HÓA

- HẠNH-THUYỀN -

N° 71, TIÊN TSIN - HANOI

Thư-xã Alexandre de Rhodes mới xuất-bản:

Truyện rừng xanh

Phạm-xuân-Bộ phỏng-thuật theo cuốn *Le Livre de la Jungle* của R. Kipling, gồm có những truyện kỳ-lạ và ly-thú, nhiều tranh-ảnh, dày

170 trang, khổ 17 x 23,

hồi của bản thường 4p00 trước 0p50

200 bản giấy Đại-là 12p00 — 1p00

TỔNG PHÁT-HÀNH MAI LÍNH

N° 21, rue des Pipes — HANOI

Lục súc tranh công

Bản dịch Pháp-ván của Hoàng-hu-Xưng và A. de R.

Bình phẩm cuốn này, cổ Cadrière đã nói: « So với Kim-Vân-Kiều và Chinh-phụ-ngâm thì Lục-súc tranh-công của sự nhiên-phổ-thoại và có vẻ « an-uam » nhiều hơn lắm... đây 150 trang khổ 17 x 23, bìa vẽ mỹ-thuật và nhiều tranh ảnh

Mỗi cuốn bản thường 4p00 trước 0p50

bản giấy Đại-là 12p00 trước 1p00

TỔNG PHÁT-HÀNH MAI-LÍNH

N° 21, RUE DES PIPES — HANOI

MỠI CỐ BẢN: 30 THÁNG ĐÓNG

Hải Giồng Sữa

của NGUYỄN-HỒNG

Bản thường 4p00 — Bản quý 35p00

THẦY LANG

Phong sự đại của TRUNG-LANG

Bản thường 4p00 — Bản quý 35p00

SẼ CÓ BẢN:

XUAN VÀ SINH

Truyện dài đặc sắc của Thanh-Tĩnh

ĐƯƠNG IN:

LÀM DÂN

Phong sự của TRUNG-LANG

TRONG LUY TRE XANH

của TOÀN-ANH

Nha xuất - bản HẠNH - MẠC

Giám-đốc NGUYỄN-THU-TỊCH

N° 20, phố Hàng Quạt — HANOI

ĐÃ CÓ BẢN:

Câu chuyện văn - học

Của THIẾU-SON Giá 4p.00

Văn-học là tinh-hóa của đời-nước, của nhân-loại. Không có văn-học, đời ta sẽ nhợt-nheo, tầm-hường, phảng-lạc. Văn-học đem đến cho ta những tư-tưởng cao-siêu, những tình-cảm thanh-quý. — Cuốn Câu chuyện văn học gồm có những câu chuyện văn-chương, mà ông Thiếu-Son đã nói trên đại-vô-tuyên-diện Saigon, đã được Chính-phủ Đông-dương công-nhận là « tuyệt-lục », mà cả dân chúng Đông-dương cũng đã từng nghe thấy.

Chuyện khoa-học

Số 1 và số 2 của HOÀNG LÂN về HOA-MẠI số 42 và 43 mỗi cuốn: Giá 0p.50

Nha xuất-bản CỘNG-LỰC

N° 9 — RUE TAKOU — HANOI

Thuốc mạnh sấm nhưng

Chuyên trị bệnh sốt-tả, mồng-tả, đốm-tả, Sốt suy lực tình thần mất ngủ ít, đau lưng mỗi gối đau thuốc này

Bán tại hiệu thuốc : THAI - CỎ
N° 52 HÀNG BẠC HÀ NỘI, khắp các nơi đều có đại lý

SẮP CÓ SẴN :

PHÒNG-LĂNG

Thư của ĐỒ-HUY-NHIỆM
Có 100 bản in riêng vào giấy Impérial
d'Annam cho các bạn đặt liền trước.
Giá 8p.00

Thư từ, Mandat xin đề :
ĐỒ-HUY-NHIỆM, Hypothèques, Hanoi

NƯỚC ĐÀU, NGẠT MỒI, SỐT,
NÓNG, ĐAU MÌNH NÊN DÙNG :

Thối nhiệt tán ĐẠI-QUANG

Mã nhập lý hiệu (bướm ư-ư-m) mỗi khối nhăm
28, phố hàng Ngang Hanoi -- Tới, 805

BÚT MÁY : HAWAIIAN

Có máy 4 loại khác thêm tên
Giá 1sp00 thêm 1p00 được recommandé.
Ở xa gửi nửa tiền trước, còn lại trả.
MAI LINH 60 Cầu Đất Haiphong

Dầu Nhi - Thiên

Trị bách bệnh. Mỗi vỏ 8193
NHI-THIÊN-ĐƯỜNG ĐƯỢC-PHONG
76, phố hàng Buồm, Hanoi — Téléphone 849

Autorisée publication créée antérieurement à la
loi du 13 Décembre 1941

Edition hebdomadaire du Trung-Bac Tân-Văn
Imprimé chez Trung-Bac Tân-Văn
38, Boulevard Henri d'Orléans — Hanoi

Tirage : ... exemplaires
Certifié exact l'insertion

L'ADMINISTRATEUR GÉNÉRAL NGUYỄN VƯỢNG

NÊN HÚT THUỐC LÀ

BASTO'S

NGON, THƠM

GIÁ... .. 0349

Mời xuất bản:

Trung - quốc sử - lược của PHAN KHOANG

Một bộ sách rất quý của hội thảo mọi
người muốn biết cái chân - nguyên và văn
minh tới rõ của Á - Đông. Sách dày ngót
500 trang in làm 2 loại : Loại thường bán
6p00 cước 0p47. Loại đặc-biệt 15p cước 0,99

Thư và ngân phiếu gửi về :
NHÀ IN MAI LINH, HANOI

RĂNG TRẮNG KHỎI SÂU THƠM MIỆNG
vì dùng :

thuốc đánh răng
GLYCERINA

4 môn thuốc bổ của nam, phụ, lão,
ấu do nhà thuốc ĐƯỢC-PHONG, 48
phố Phúc - kiến Hanoi phát hành

THUỐC BỔ BỐ ĐƯỢC-PHONG... 4p00
THUỐC BỔ THẬN ĐƯỢC-PHONG... 4p00
THUỐC ĐIỀU-KINH BỐ HUYẾT... 3p00
THUỐC BỔ TỬ TIỀN CAM... 3p00

BÁN BUÔN, BÁN LẺ BÚ THUỐC SỐNG
THUỐC BẢO-CHẾ VÀ CÁC THỦ SÂM

CÁC GIA-ĐÌNH NÊN DÙNG THUỐC

ĐAU DA DẠY

HO GÀ

ĐIỀU-NGUYỄN

Địa-chỉ : 125 Hàng Bông, Hanoi
Đại - lý khắp cõi Đông-pháp